

Bản án số: 203/2026/HS-PT
Ngày 09-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân

Bà Trần Thị Vân Thuý

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thơi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2026/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Lê Huy T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Huy T, sinh ngày 10 tháng 08 năm 1982 tại xã Y, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038082037923; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Huy X (đã chết) và bà Nguyễn Thị X1, sinh năm 1951; Có vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/12/2025 đến nay; có mặt;

- Bị hại: Bà Tăng Thị K, sinh năm 1947 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Tăng Thị K (đã chết): Ông Đào Văn H1, sinh năm 1945; ông Đào Văn S, sinh năm 1969; bà Đào Thị S1, sinh năm 1971;

ông Đào Văn C, sinh năm 1974; cùng cư trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đào Văn H, ông Đào Văn C, bà Đào Thị S1: Ông Đào Văn S, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huy T có giấy phép lái xe hạng E số 380122391014 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 21/7/2021 (có giá trị đến ngày 21/7/2026).

Vào khoảng 02 giờ ngày 22/11/2025, T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai MIGHTY EXL8 màu trắng, biển số 36H-058.13 từ nhà ở thôn M, xã Y, tỉnh Thanh Hóa đến phường N, thành phố Hải Phòng để chở cám gia súc. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, T đi trên Quốc lộ C theo hướng từ xã G đi phường T, thành phố Hải Phòng với vận tốc khoảng 60km/h. Đây là đoạn đường thẳng, phẳng, có hệ thống báo hiệu đường bộ. Mặt đường rộng, được chia làm 02 chiều đường xe chạy riêng biệt bằng vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng (vạch 1.1), mỗi chiều đường được chia làm 02 làn đường bằng vạch kẻ sơn màu trắng đứt quãng, phía lề đường chiều đường X đi phường T được kẻ vạch sơn màu trắng liền mạch (vạch 3.1), làn đường số 1 tiếp giáp với vạch sơn màu vàng đứt quãng ở giữa tim đường rộng 3,50m, tiếp giáp với làn đường số 1 về bên phải là làn đường số 2 rộng 3,30m, bên phải chiều đường phường T đi xã G có lối mở đi vào tổ dân phố T rộng 10m.

Lúc này, bà Tăng Thị K đi bộ sang đường từ phía lối mở vào tổ dân phố T, khi đến gần giữa đường, cách vạch kẻ nét đứt quãng tim đường khoảng 20cm đến 30cm thì bà K dừng lại, cách xe T đang điều khiển khoảng 10m. Khi đó, T nhìn điện thoại để trên taplo xe ô tô, không chú ý quan sát đường đi, khi ngẩng mặt lên thì thấy bà K nên T điều khiển xe đánh lái sang bên phải để tránh va chạm và dùng chân đạp phanh để giảm tốc độ, để lại trên mặt đường 02 vết mài miết song song màu đen kích thước (17,20 x 0,35)m và (16,40 x 0,35)m, tuy nhiên xe không dừng được lại, làm cạnh ngoài cụm đèn pha phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm vào người bà K khiến bà K ngã ra đường, người nằm nghiêng, chân hơi co gập, mặt hướng về phía mép đường phải chiều đường T - G, đầu hướng về G, chân hướng về Thạch Khôi, đầu và gót chân phải cách mép trái vạch sơn liền (vạch 3.1) chiều đường G đi T là 7,30m, tại phần đầu của bà K là tâm vết máu nâu đỏ kích thước (0,90 x 0,60)m. Sau va chạm, T xuống xe thấy bà K nằm bất tỉnh nên đã hô hoán mọi người, sau đó một số người dân đến. Hậu quả bà K chết tại hiện trường do đa chấn thương.

Kết quả đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất kích thích ngày 22/11/2025 tại Công

an phòng T đối với Lê Huy T thể hiện: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0mg/l và âm tính với chất ma túy.

Khám nghiệm xe ô tô biển số 36H-058.13 xác định: Cạnh ngoài phía bên cụm đèn pha phía trước bên lái bị nứt, vỡ mảnh rơi khỏi vị trí ban đầu, rơi xuống phía dưới cụm đèn pha kích thước (0,5 x 1,5)cm. Điểm thấp nhất cách đất 99,5cm; điểm cao nhất cách đất 107cm. Mặt ngoài ba đờ sóc phía trước bên trái có vết xây xước sạch bụi bẩn có chiều từ trái qua phải còn dính lại chất bẩn màu trắng, kích thước (5 x 3,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 69cm, điểm cao nhất cách đất 72,5cm. Hệ thống điều khiển bình thường. Gương chiếu hậu trái phải có tác dụng. Hệ thống phanh kiểm tra tại chỗ có tác dụng. Các lốp còn căng hơi. Hệ thống điện hoạt động bình thường.

Tại Kết luận giám định tử thi số A3658 ngày 26/11/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Tăng Thị K là đa chấn thương. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương trên cơ thể bà Tăng Thị K do vật tày gây nên là phù hợp.

Ngày 22/12/2025, Cơ quan điều tra đã thu thập được 01 video hình ảnh ghi lại nội dung diễn biến vụ tai nạn và trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 4057 ngày 25/12/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển số 36H - 058.13 là tài sản của Lê Huy T nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cùng đăng ký xe, đăng kiểm và bảo hiểm của xe cho T.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/11/2025, Lê Huy T đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, đại diện gia đình bà Tăng Thị K đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với T.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSKV8 ngày 27/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng truy tố Lê Huy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Huy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Huy T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Huy T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Huy T cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới là Giấy xác nhận ngày 06/5/2026 có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện mẹ già tuổi đã cao, thường xuyên đau ốm phải có người chăm sóc; vợ bị cáo bị rối loạn tiền đình thường xuyên đau đầu nên không lao động được. Nay bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải chăm lo cho 03 con, bản thân bị cáo từng bị tai nạn giao thông nên sức khỏe bị giảm sút (có Trích sao bệnh án của bị cáo kèm theo).

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, đúng thủ tục nên đơn kháng cáo của bị cáo Lê Huy T là hợp pháp, được chấp nhận. Nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Huy T cung cấp thêm tài liệu mới là Giấy xác nhận ngày 06/5/2026 có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện mẹ già tuổi đã cao, thường xuyên đau ốm phải có người chăm sóc; vợ bị cáo bị rối loạn tiền đình thường xuyên đau đầu nên không lao động được. Nay bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải chăm lo cho 03 con, bản thân bị cáo từng bị tai nạn giao thông nên sức khỏe bị giảm sút (có Trích sao bệnh án của bị cáo kèm theo). Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị hại bà Tăng Thị K đi bộ sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng khi sang đường không chú ý quan sát nên cũng có một phần lỗi; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và tiếp tục xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại giai đoạn phúc thẩm. Bị cáo Lê Huy T có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huy T, sửa bản án hình sự sơ thẩm; giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Huy T đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị cáo Lê Huy T:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/11/2025, tại ngã ba giao cắt giữa cầu T với Quốc lộ C (Km50+800) thuộc Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng, Lê Huy T điều khiển xe ô tô biển số 36H-058.13 lưu thông trên Quốc lộ C theo hướng xã G đi phường T, thành phố Hải Phòng, do T không chú ý quan sát nên đã để cạnh ngoài cụm đèn pha phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm với bà Tăng Thị K đang đi bộ sang đường theo hướng từ cầu T sang bên đường đối diện qua Quốc lộ C làm bà Tăng Thị K tử vong tại hiện trường do đa chấn thương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông phải có tinh thần trách nhiệm cao, làm chủ phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ tuy nhiên do chủ quan, bị cáo đã không chú ý quan sát khi đi qua ngã ba giao cắt giữa cầu T với Quốc lộ C gây tai nạn là đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, tính mạng của người khác, hậu quả làm chết 01 người do đó hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị hại bà Tăng Thị K đi bộ sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng khi sang đường không chú ý quan sát nên cũng có một phần lỗi và bị cáo có bố đẻ là ông Lê Huy X được tặng thưởng huân chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt đối với bị cáo:

Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng xét xử dựa trên cơ sở hành vi, hậu quả cũng như nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Lê Huy T mức án 15 tháng tù là hoàn toàn đúng quy định pháp luật hình sự.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Huy T cung cấp thêm tài liệu mới là Giấy xác nhận ngày 06/5/2026 có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện mẹ già tuổi đã cao, thường xuyên đau ốm phải có người chăm sóc; vợ bị cáo bị rối loạn tiền đình thường xuyên đau đầu nên không lao động được. Nay bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải chăm lo cho 03 con, bản thân bị cáo từng bị tai nạn giao thông nên sức khỏe bị giảm sút (có Trích sao bệnh án của bị cáo kèm theo). Xét thấy, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị hại bà Tăng Thị K đi bộ sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng khi sang đường không chú ý quan sát nên cũng có một phần lỗi; gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và tiếp tục xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại giai đoạn phúc thẩm

Xét hành vi và nhân thân cũng như các tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Lê Huy T có nơi cư trú ổn định. Việc xét xử bị cáo Lê Huy T cách ly khỏi xã hội là không cần thiết mà chỉ cần xử bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 04 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về án phí:

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Huy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002565 ngày 18 tháng 06 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hải Phòng. Bị cáo T đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Huy T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huy T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng về hình phạt đối với bị cáo T;

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Huy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Lê Huy T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Huy T cho Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo Lê Huy T 01 giấy phép lái xe hạng E số 380122391014 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 21/7/2021 mang tên Lê Huy T (hiện được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí hình sự:

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Huy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002565 ngày 18 tháng 06 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hải Phòng. Bị cáo T đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Huy T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS CATP HP;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hải Phòng;
- TAND khu vực 8 - Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang